

Số: 305/KH-UBND

Quế Sơn Trung, ngày 07 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nội dung 10, Nội dung thành phần 03, Hợp phần thứ nhất,
Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững
và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số
và miền núi năm 2026 trên địa bàn xã Quế Sơn Trung**

Thực hiện Nghị quyết số 257/2025/NQ-QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035; Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030; Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030; Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của HĐND thành phố Đà Nẵng Quy định cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030; Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2026-2030; Quyết định số 25/2026/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng; Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 21/7/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 23/8/2026 của UBND xã Quế Sơn Trung về việc phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách thành phố năm

2026 thực hiện các nội dung thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035; giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030; Quyết định số: 1410/QĐ-UBND ngày 06/9/2026 của UBND xã Quế Sơn Trung về Phê duyệt danh mục dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết chuỗi giá trị thuộc Nội dung 10, Nội dung thành phần 03, Hợp phần thứ nhất, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035 (giai đoạn I: Từ năm 2026-2030) trên địa bàn xã Quế Sơn Trung năm 2026.

UBND xã Quế Sơn Trung ban hành Kế hoạch thực hiện Nội dung 10 - Nội dung thành phần 03, Hợp phần thứ nhất, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 trên địa bàn xã Quế Sơn Trung, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo bền vững năm 2026. Thực hiện hiệu quả các nguồn vốn, dự án, chính sách hỗ trợ nhằm cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập, tạo điều kiện để hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng thụ hưởng từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thôn và phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và Nhân dân trong thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn xã.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 trên địa bàn xã.

- Khuyến khích phát triển các mô hình sản xuất hàng hóa tập trung, hình thành và phát triển các chuỗi liên kết từ sản xuất, cung ứng vật tư, tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường vai trò của hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế trong tổ chức sản xuất, liên kết với người dân; nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp.

- Tạo việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của người dân; ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng thuộc diện được hưởng chính sách của Chương trình.

- Tạo điều kiện để người dân chủ động lao động trên chính tài sản và nguồn lực của mình, từ đó tự vươn lên thoát nghèo thay vì trông chờ vào trợ cấp của Nhà nước.

- Góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, hạn chế tái nghèo và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Góp phần thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sinh thái, hiện đại, phát triển vùng nguyên liệu và sản xuất hàng hóa gắn với nhu cầu thị trường.

- Cung cấp tư liệu sản xuất như con giống và vật tư thiết yếu, gắn kết người dân vào các chuỗi giá trị sản xuất để tiêu thụ sản phẩm tốt hơn

2. Yêu cầu

- Việc lựa chọn dự án phải công khai, minh bạch, khách quan, đúng đối tượng, đúng điều kiện và đúng quy định.

- Dự án được lựa chọn phải có tính khả thi, phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội và lợi thế sản xuất của xã; có thị trường tiêu thụ và khả năng duy trì liên kết bền vững.

- Bảo đảm sự tham gia thực chất của người dân, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và các bên liên kết.

- Không hỗ trợ trùng lặp với các chương trình, dự án, chính sách khác; bảo đảm sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

- Quá trình tổ chức lựa chọn phải bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, quyền kiến nghị của các chủ trì liên kết theo quy định.

- Việc hỗ trợ phải gắn với kết quả đầu ra, hiệu quả kinh tế - xã hội, tạo việc làm, tăng thu nhập và khả năng duy trì chuỗi liên kết sau khi kết thúc thời gian hỗ trợ.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tên dự án, đối tượng, số lượng hộ tham gia, quy mô dự án, mức hỗ trợ và điều kiện lựa chọn dự án

a) Tên dự án: Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết chuỗi giá trị bò cái lai sinh sản trên địa bàn xã Quế Sơn Trung năm 2026.

b) Đối tượng: Người dân, hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức khác có liên quan trên địa bàn xã, ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo).

c) Số lượng hộ tham gia dự kiến: khoảng 35 hộ.

d) Quy mô dự án dự kiến: khoảng 70 con bò cái lai sinh sản (02 con/01 hộ).

đ) Địa điểm thực hiện: trên địa bàn xã Quế Sơn Trung

e) Định mức áp dụng:

- Về định mức hỗ trợ: Nhà nước hỗ trợ tối đa 70% và hộ tham gia dự án đối ứng 30% chi phí mua con giống (*theo quy định tại Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng*)

- Về định mức kinh tế - kỹ thuật: áp dụng theo quy định tại Quyết định số 25/2026/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng.

- Về giá: theo thẩm định giá tại thời điểm thực hiện dự án.

2. Điều kiện lựa chọn dự án

- Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị phải xác định được kết quả về chỉ số tạo việc làm, mức tăng thu nhập, đóng góp phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương theo kế hoạch năm và thời điểm kết thúc dự án.

- Chủ trì liên kết và các đối tượng liên kết phải có hợp đồng hoặc biên bản hợp tác về đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, thu mua, tiêu thụ sản phẩm.

- Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị phải bảo đảm điều kiện kỹ thuật theo quy định, hướng dẫn hiện hành.

- Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị phải bảo đảm tối thiểu 50% người dân tham gia dự án là đối tượng hỗ trợ của chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó ưu tiên dự án có trên 70% người dân tham gia dự án là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo.

3. Nội dung và thời gian thực hiện

TT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
1	Ban hành Kế hoạch thực hiện	7-8/9/2026	UBND xã	
2	Ban hành thông báo lựa chọn đơn vị chủ trì dự án	8/9/2026	Phòng Kinh tế xã	
3	Tiếp nhận hồ sơ đề nghị dự án	8/9/2026 đến ngày 18/9/2026	Trung tâm phục vụ hành chính công xã, Phòng Kinh tế xã	
4	Thành lập Hội đồng lựa chọn dự án	Trước khi đánh giá	UBND xã	
5	Tổ chức đánh giá, lựa chọn dự án	21/9/2026 đến 23/9/2026	Hội đồng lựa chọn dự án	
6	Ban hành báo cáo kết quả đánh giá	23/9/2026	Hội đồng lựa chọn dự án	
7	Công khai kết quả đánh giá	Thời gian đăng tải thông tin là 05 ngày làm việc (23/9/2026 đến 29/9/2026)	Hội đồng lựa chọn dự án	
8	Tiếp nhận kiến nghị nếu có	Trong thời gian công khai thông tin	Phòng Kinh tế xã	
9	Giải quyết, trả lời kiến	Không quá 05 ngày	Phòng Kinh tế xã	

TT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
	nghị (nếu có)	làm việc từ khi nhận kiến nghị		
10	Hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền	Sau 10 ngày làm việc kể từ ngày công khai thông tin	Phòng Kinh tế và đơn vị chủ trì dự án	
11	Quyết định Phê duyệt dự án	06/10/2026	UBND xã	
12	Triển khai thực hiện dự án	06-20/10/2026	Chủ trì liên kết và đối tượng liên kết	
13	Nghiệm thu, thanh quyết toán nguồn kinh phí	20-30/10/2026	Phòng Kinh tế xã, Chủ trì liên kết và đối tượng liên kết	

4. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí hỗ trợ của Nhà nước: 1.300.000.000 đồng (*Một tỷ ba trăm triệu đồng y*) được phân bổ tại Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 23/8/2026 của UBND xã Quế Sơn Trung về việc phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách thành phố năm 2026 thực hiện các nội dung thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035; giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030.

- Kinh phí đối ứng của các đối tượng tham gia dự án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện Nội dung 10, Nội dung thành phần 03, Hợp phần thứ nhất, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 trên địa bàn xã Quế Sơn Trung (*Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết chuỗi giá trị bò cái lai sinh sản trên địa bàn xã Quế Sơn Trung năm 2026*).

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định theo Kế hoạch.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện dự án đảm bảo theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước, cơ chế quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Phối hợp, hướng dẫn đơn vị Chủ trì liên kết thực hiện thanh quyết toán đảm bảo theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Phối hợp thẩm định, đánh giá dự án theo chức năng, nhiệm vụ; cung cấp thông tin, ý kiến chuyên môn và tham gia Hội đồng khi được phân công.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền chính sách; vận động người dân tham gia liên kết; giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định.

4. Trưởng các thôn

- Thông báo rộng rãi đến người dân về nội dung kế hoạch này, phối hợp với Phòng Kinh tế xã và đơn vị chủ trì liên kết xác định nhu cầu tham gia dự án và xét chọn đối tượng tham gia dự án.

- Phối hợp tham gia giám sát trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nội dung 10, Nội dung thành phần 03, Hợp phần thứ nhất - Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 trên địa bàn xã Quế Sơn Trung. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và trưởng các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT TP Đà Nẵng (B/c);
- Chi cục PTNT TP Đà Nẵng (B/c);
- TT Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Mặt trận và các đoàn thể xã;
- Các cơ quan, ban ngành liên quan;
- Phòng VH-XH xã (đăng tải);
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Nhanh